HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 07/2013/NQ-HĐND	*Bắc Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2013*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và Lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;

Theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 01/7/2013 về việc Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Giang:

1. Đối tượng chịu phí, các trường hợp miễn phí, người nộp phí, cơ quan thu phí, phương thức thu, thời gian thu, nộp phí: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện.

2. Mức thu phí đối với xe mô tô (không bao gồm xe máy điện)

STT	Loại phương tiện chịu phí	Mức thu (đồng/năm)
1	Loại có dung tích xy lanh đến 100 cm^3	50.000
2	Loại có dung tích xy lanh trên 100 cm^3	100.000
3	Xe chở hàng 4 bánh có gắn động cơ một xy lanh	2.160.000

3. Số tiền thu được từ thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô được quản lý và sử dụng như sau:

a) Quy định tỷ lệ nộp, để lại từ nguồn thu phí sử dụng đường bộ:

Đối với các phường, thị trấn: 90% nộp vào Quỹ bảo trì đường bộ địa phương; 10% để lại để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định;

Đối với các xã: 80% nộp vào Quỹ bảo trì đường bộ địa phương; 20% để lại để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định.

Số tiền phí thu được sau khi để lại trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định, phải thực hiện nộp hàng tuần vào Quỹ bảo trì đường bộ địa phương.

b) Nội dung chi của Quỹ Bảo trì đường bộ địa phương:

Chi bảo trì công trình đường bộ;

Chi cho các nhiệm vụ quản lý công trình đường bộ;

Chi hoạt động của bộ máy quản lý Quỹ;

Các khoản chi khác có liên quan đến bảo trì và quản lý công trình đường bộ do Hội đồng quản lý quỹ quyết định.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày được thông qua.

Điều 3. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được HĐND tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ 7 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Thân Văn Khoa